TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 7 - 2020
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Bình;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thị Huê – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2020/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị L, sinh năm 1990. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Mai Thị L1, sinh năm 1970. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm N (Xóm 2), xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Anh Lâm Văn D, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01-4-2020 của nguyên đơn chị Ngô Thị L và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Mai Thị L1 trình bày:

Chị L và anh D trước đây là vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu giải quyết cho ly hôn năm 2019. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày

10-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, đã ghi nhận anh D trực tiếp nuôi hai con chung là Lâm Thanh V, sinh ngày 16-5-2012 và Lâm Quốc K, sinh ngày 08-8-2015; chị L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm con, anh D không được cản trở. Từ sau khi ly hôn, mỗi lần chị L đến thăm con thì anh D luôn tìm cách ngăn cản, không cho chị L đưa con về bên ngoại chơi. Chị L mua đồ dùng cho con mang đến nhà thì bị anh D đuổi nên phải mang đến Trường học của các con gửi cô giáo. Hiện tại chị L mở cửa hàng cắt tóc gội đầu tại nhà bố mẹ đẻ tại xã Hải Tân, thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/tháng.

Nay chị Ngô Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết giao cho chị L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con là cháu Lâm Thanh V và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05-5-2020 và biên bản hòa giải ngày 11-5-2020, bị đơn anh Lâm Văn D trình bày:

Anh công nhận trước đây anh và chị L là vợ chồng, có hai con chung và đã ly hôn ngày 10-01-2019 tại Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu. Khi ly hôn, Tòa án đã giao cho anh trực tiếp nuôi hai con chung là Lâm Khánh V và Lâm Quốc K. Anh đã nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chu đáo từ khi ly hôn đến nay, hai con đang sinh sống với anh, học tập ở xã Hải Quang bình thường. Hiện tại anh đang làm thợ xây tự do, chủ yếu đi làm tại Hà Nội, thi thoảng có làm tại quê. Thu nhập của anh khoảng 10 triệu đồng/tháng. Khi anh đi làm xa có nhờ bố mẹ đẻ và anh chị em ruột anh ở gần nhà trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng hộ. Chị L có thi thoảng sang thăm con nhưng lại không nói cho anh và gia đình anh việc thăm con, đón con đi chơi mà chỉ tìm cách gặp đón con giữa đường nên anh không nhất trí. Nay chị L yêu cầu trực tiếp nuôi một con thì anh không đồng ý, lý do chị L bị khuyết tật nói không rõ nên khó chỉ bảo các con học hành, điều kiện trực tiếp chăm sóc con của chị L cũng không bằng anh, gia đình bên ngoại cũng đối xử không tốt với các con anh nên anh vẫn yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02-7-2020, người làm chứng bà Lâm Thị D1 trình bày: Bà là mẹ đẻ anh Lâm Văn D. Sau khi anh D và chị L ly hôn, Tòa án giao cho anh D nuôi hai con, bố con anh D ở cùng nhà với vợ chồng bà. Khi anh D đi làm xa thì để hai con cho bà chăm sóc, nuôi dưỡng giúp. Nay chị L muốn nuôi một con nhưng anh D vẫn muốn nuôi cả hai con nên bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đều chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị L; giao cho chị L và anh D mỗi người nuôi một con và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Ngô Thị L khởi kiện anh Lâm Văn D yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn anh Lâm Văn D có địa chỉ cư trú tại Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Lâm Văn D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng đã có đơn xin vắng mặt nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Căn cứ lời khai thống nhất của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì chị Ngô Thị L và anh Lâm Văn D trước đây là vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giải quyết cho ly hôn ngày 10-01-2019. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày 10-01-2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã quyết định giao cho anh D trực tiếp nuôi hai con chung là Lâm Thanh V, sinh ngày 16-5-2012 và Lâm Quốc K, sinh ngày 08-8-2015. Từ sau khi ly hôn anh D cùng hai con sống chung nhà với bố mẹ đẻ anh D tại Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

[3.2] Nguyên đơn chị Ngô Thị L cho rằng sau khi ly hôn anh D luôn ngăn cản chị thăm nom con nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi một con là cháu Lâm Thanh V. Bị đơn anh Lâm Văn D không nhất trí. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị L và anh D đều là lao động tự do, mức thu nhập tương đương nhau nhưng không cao. Anh D được giao trực tiếp nuôi hai con sau khi ly hôn nhưng anh thường xuyên đi làm ăn xa, để hai con ở nhà cho bố mẹ đẻ anh chăm sóc, nuôi dưỡng; trong khi đó chị L tuy bị khuyết tật nói không rõ tiếng nhưng sức khỏe đảm bảo làm việc bình thường, hiện có công việc tại địa phương, có điều kiện thời gian để trực tiếp chăm sóc con hàng ngày; cháu Lâm Thanh V là con gái cũng cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của người mẹ và cháu cũng có nguyện vọng được ở với chị L. Do đó để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 và khoản 2 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Ngô Thị L tự nguyện không yêu cầu anh Lâm Văn D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị đơn anh Lâm Văn D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật; chị Ngô Thị L được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Ngô Thị L đối với anh Lâm Văn D.

2. Giao cháu Lâm Thanh V, sinh ngày 16-5-2012 cho chị Ngô Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động tự lập được (hiện cháu V đang ở với anh D).

Buộc anh Lâm Văn D có nghĩa vụ giao con chung là Lâm Thanh V cho chị Ngô Thị L.

Anh Lâm Văn D không phải phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Lâm Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Ngô Thị L được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2017/0002072 ngày 28-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự: 2 bản;
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện: 1 bản;
- Hồ sơ vụ án: 1 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên